

Số : 162/2003/QĐ-UB

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-UB ngày 27/7/1976 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tiếp nhận Đài phát thanh Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố tại Công văn số 12/CV-ĐTNNĐ ngày 15/5/2003 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại tờ trình số 76/TCCQ ngày 02/7/2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Thủ trưởng các Sở-ngành thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Bộ Văn hóa Thông tin
- Đài Tiếng nói Việt Nam
- TT/TU, TT.HĐND/TP, TT/UB
- Ban TC/TU, VP/TU, Ban TTVH/TU
- Ban VHXH-HĐND thành phố
- Sở TC-VG, Cục Thuế, Sở KHĐT
- CATP, Ban TCCQ thành phố (2b)
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Các Tổ NCTH
- Lưu (VX-T)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc D

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
ĐÀI TIẾNG NÓI NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 162/2003/QĐ-UB ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố là đơn vị sự nghiệp, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố ; thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước ; góp phần nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân thành phố.

Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu sự lãnh đạo của Thành ủy và sự quản lý toàn diện, trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố ; đồng thời chịu sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Đài Tiếng nói Việt Nam.

Điều 2. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

Trụ sở của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố đặt tại số 3, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG II
NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 3. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố có nhiệm vụ :

3.1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định cho các loại hình báo chí tại Điều 6, Chương III Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí.

3.2. Hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đài theo yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố giao.

3.3. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Đài trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt.

3.4. Đưa những thông tin đã phát trên sóng phát thanh của Đài lên mạng INTERNET trong phạm vi cho phép nêu tại Giấy phép số 41/GP-BVHTT ngày 29 tháng 01 năm 2003 của Bộ Văn hóa-Thông tin.

3.5. Quản lý cán bộ, công chức, tài chính, tài sản của Đài theo chính sách, chế độ hiện hành của Nhà nước.

3.6. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên và công nhân kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, nhằm đáp ứng được nhiệm vụ ngày càng cao của Đài.

3.7. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để hiện đại hóa công nghệ phát thanh của Đài.

3.8. Kết hợp chặt chẽ với lực lượng Quân đội, Công an để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ của Đài.

3.9. Tạo nguồn thu qua các dịch vụ quảng cáo trên sóng phát thanh, mạng INTERNET và các dịch vụ khác trong khuôn khổ pháp luật Nhà nước cho phép, để phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật và nâng cao đời sống cán bộ, công chức của Đài.

3.10. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Đài Truyền thanh quận-huyện thuộc thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố do Giám đốc-kiêm Tổng biên tập phụ trách và một số Phó Giám đốc, Phó Tổng biên tập giúp việc Giám đốc.

Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm. Các Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập Đài Tiếng nói nhân dân thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Đài.

Đài Tiếng nói nhân dân thành phố làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố :

5.1. Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của Đài.

5.2. Giám đốc Đài phân công các Phó Giám đốc, Phó Tổng biên tập giúp điều hành từng phần công việc của Đài theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

5.3. Giám đốc Đài quyết định đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cán bộ thuộc Đài theo Quy định phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6 : Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập Đài Tiếng nói nhân dân thành phố :

6.1. Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công trong phạm vi quyền hạn được giao ; đồng thời liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên về những mặt công tác chung của Đài.

6.2. Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập chủ động tổ chức điều hành công tác trong phần việc được phân công, chủ động đề xuất với Giám đốc các vấn đề cần thiết có liên quan.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố:

7.1. Các Phòng, ban chuyên môn thuộc Đài :

1. Phòng Tổ chức cán bộ
2. Phòng hành chính – Tổng hợp
3. Phòng Kế hoạch – Tài vụ
4. Phòng Dịch vụ Quảng cáo
5. Phòng Kỹ thuật sản xuất chương trình
6. Phòng Phát sóng
7. Ban Biên tập chương trình – Xương ngôn
8. Ban Biên tập chính trị
9. Ban Biên tập Khoa giáo
10. Ban Biên tập Kinh tế
11. Ban Biên tập Văn nghệ
12. Ban Biên tập Nông thôn
13. Ban Biên tập FM
14. Ban Biên tập Trang tin Điện tử và Tiếng nước ngoài.

Trưởng các Phòng, Ban thuộc Đài chịu trách nhiệm trước Giám đốc Đài về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

7.2. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ, Giám đốc quyết định chia, tách, sáp nhập, giải thể hoặc thành lập mới các Phòng, Ban chuyên môn của Đài (sau khi có ý kiến thỏa thuận của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố), tổ chức các Hội đồng tư vấn để giúp Giám đốc các vấn đề chuyên sâu như : Hội đồng biên tập, Hội đồng khoa học kỹ thuật, Hội đồng nghệ thuật, Hội đồng thi đua khen thưởng ...

Điều 8. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố thực hiện theo chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Đài hàng năm.

Biên chế của các Phòng, Ban thuộc Đài do Giám đốc Đài quyết định trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 9. Việc quản lý và giải quyết chính sách chế độ đối với cán bộ, công chức, nhân viên của Đài thực hiện theo Pháp lệnh Cán bộ, công chức, Bộ Luật lao động và các quy định của Nhà nước có liên quan.

CHƯƠNG IV MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC

Điều 10. Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Giám đốc Đài có trách nhiệm báo cáo tình hình, kế hoạch hoạt động định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định. Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập. Chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến Đài.

Điều 11. Đối với Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy, Giám đốc Đài thông qua Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy để thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo và định hướng tuyên truyền của Thành ủy, báo cáo tình hình thực hiện công tác tuyên truyền và kế hoạch tuyên truyền định kỳ và đột xuất theo quy định. Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban báo chí do Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy chủ trì.

Điều 12. Đối với Sở Văn hóa và Thông tin, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu sự quản lý Nhà nước về hoạt động báo chí theo Luật định.

Điều 13. Đối với Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố có mối quan hệ hợp tác nhằm thực hiện các nhiệm vụ trong từng lĩnh vực có liên quan.

Điều 14. Đối với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố chịu sự quản lý hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ thuật phát thanh.

CHƯƠNG V CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA ĐÀI

Điều 15. Các khoản thu của Đài gồm :

- 15.1. Nguồn kinh phí do ngân sách cấp.
- 15.2. Nguồn thu từ hoạt động quảng cáo.
- 15.3. Nguồn thu từ các nhà tài trợ.

Điều 16. Giám đốc Đài được chủ động bố trí các khoản chi trong phạm vi cho phép để chi cho các hoạt động thường xuyên cũng như chi cho đầu tư phát triển Đài theo quy định. Riêng việc chi trả lương cho cán bộ công chức của Đài được vận dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ quản lý tiền lương.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố có trách nhiệm triển khai cụ thể các Điều khoản của Quy chế này ; quy định chế độ làm việc của Đài, từng Phòng, Ban thuộc Đài, chế độ quản lý từng lĩnh vực chuyên môn, xác định rõ trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, công chức, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động của Đài.

Điều 18. Việc sửa đổi bổ sung các Điều khoản của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Tiếng nói nhân dân thành phố cho phù hợp với tình thực tế, do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Đài Tiếng nói nhân dân thành phố.-

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ